**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

**( Mẫu CBTT – 02 )**

**CÔNG TY CP BAO BÌ SÀI GÒN**

(Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0301714946, đăng ký lần đầu ngày 11/10/2006

Đăng ký thay đổi lần ba ngày 14/07/2010)

**Tp. Hồ Chí Minh năm 2011**

**I. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY :**

**1- Lịch sử hình thành và phát triển :**

  Công ty CP Bao Bì Sài Gòn trước đây là Doanh nghiệp nhà nước – thành viên Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn, thành lập theo Quyết định số 1931/QĐ-UB-KT ngày 03/04/1999 của UBND TP. Hồ Chí Minh, trên cơ sở hợp nhất hai đơn vị là Công ty Bao Bì Xuất Khẩu – SPACEX (được thành lập theo Quyết định số 219/Đ-UB ngày 11/12/1992 của UBND TP. Hồ Chí Minh) và Xí Nghiệp Bao Bì Xuất Khẩu - PAFACEX (được thành lập theo Quyết định số 10/QĐ-UB ngày 05/01/1993 của UBND TP. Hồ Chí Minh), có trụ sở chính đặt tại 27-29-31 An Điềm, Quận 5, TP. Hồ Chí Minh. Tên đối ngoại là SAIGON PACKAGING COMPANY, tên viết tắt là SAPACO.

  Ngày 11/11/2003, UBND TP. Hồ Chí Minh đã ban hành Quyết định số 4899/QĐ-UB chấp thuận cho Công ty Bao Bì Sài Gòn dời trụ sở đến: Lô III-13, đường 13, Khu công nghiệp Tân Bình, Phường 15, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh (nay là Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh).

  Ngày 08/11/2005, UBND TP. Hồ Chí Minh đã ban hành Quyết định số 5671/QĐ-UBND phê duyệt phương án và chuyển Công ty Bao Bì Sài Gòn thành Công ty CP Bao Bì Sài Gòn.

  Ngày 11/10/2006 Công ty CP Bao Bì Sài Gòn được Sở Kế hoạch – Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0301714946 và đăng ký thay đổi lần thứ ba ngày 14/07/2010.

**2- Giới thiệu về Công ty :**

- Tên Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ SÀI GÒN.

- Tên tiếng Anh: SAIGON PACKAGING JOINT STOCK COMPANY.

- Tên viết tắt: SAPACO

- Logo Công ty:

**ISO 9001:2000**

- Vốn điều lệ: 85.000.000.000 đồng VN.

- Trụ sở chính: Lô III-13, đường số 13, Khu công nghiệp Tân Bình, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh.

- Điện thoại:     8.3815 5581             Fax: 8.3815 9726

- Email: sapaco@sapaco-vn.com

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0301714946, đăng ký lần đầu ngày 11/10/2006, thay đổi lần ba ngày 14/07/2010

- Ngành nghề kinh doanh:

Sản xuất và kinh doanh các loại bao bì màng ghép phức hợp, giấy, nhựa, các sản phẩm có in theo công nghệ in ống đồng hoặc in offset, các loại màng nhựa phục vụ cho sản xuất công nông ngư nghiệp.Thiết kế mẫu mã bao bì, mua bán máy móc thiết bị, vật tư, nguyên liệu sản xuất bao bì và các sản phẩm khác. Môi giới thương mại. Mua bán thực phẩm chế biến, vật liệu xây dựng, hàng trang trí nội thất, hàng kim khí điện máy, sản phẩm gỗ, hàng-nông-lâm-thủy hải sản, mỹ phẩm, nước hoa, rượu, xe ôtô và vật tư thiết bị. Kinh doanh bất động sản. Kinh doanh khách sạn, nhà hàng (khách sạn phải đạt tiêu chuẩn sao và không kinh doanh khách sạn, nhà hàng tại trụ sở). Quảng cáo thương mại.

**II/. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:**

**A.- KẾT QUẢ THỰC HIỆN KH.SX.KD NĂM 2010:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chỉ tiêu** | **ĐVT** | **KH NĂM 2010** | **TH NĂM 2010** | **Tỷ lệ %** |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5= 4/3 |
| 1- Tổng doanh thu | Đồng | 265.000.000.000 | 300.196.725.594 | 113,28 |
| 2- Lợi nhuận trước thuế | Đồng | 7.500.000.000 | 8.543.422.715 | 113,91 |
|  3- Mặt hàng sản xuất |   |   |  |   |
| - Túi Polymer 11,5 x 17 cm | Túi | 400.000.000 | 365.608.303 | 91,40 |
| - Trang in 13 x 19 cm | Trang | 700.000.000 | 695.724.446 | 99,39 |
| - Màng phủ nông nghiệp | Kg | 2.300.000 | 1.775.524 | 77,20 |
| - Màng nhà kính | Kg | 900.000 | 693.674 | 77,07 |
| - Màng lót hồ | Kg | 420.000 | 351.588 | 83,71 |
| - Túi và màng nhựa các loại | Kg | 110.000 | 92.529 | 84,12 |
| 4- Kinh doanh vật tư |   |   |   |   |
| - Giấy các loại | Kg | 1.000.000 | 1.077.029 | 107,70 |
| - Nhựa và masterbatch các loại | Kg | 200.000 | 1.131.045 | 565,52 |
| - Màng mỏng các loại | Kg | 1.100.000 | 985.823 | 89,62 |

Năm 2010, kinh tế thế giới trên đà phục hồi sau cuộc khủng hoảng tài chính thế giới với nhiều tín hiệu khả quan. Các nước tiếp tục thực hiện các gói kích thích kinh tế. Một lượng tiền lớn được đổ vào nền kinh tế, thâm hụt ngân sách tăng làm tăng nguy cơ lạm phát. Giá cả sản phẩm, nguyên liệu, nhiên liệu tăng cao so với năm 2009 tác động lớn tới những ngành sản xuất ở Việt Nam phụ thuộc vào nguyên liệu nhập khẩu ở nước ngoài.

Nền kinh tế Việt Nam đối mặt với nguy cơ lạm phát tăng cao. Để kiềm chế lạm phát, ba tháng cuối năm 2010, ngân hàng tăng lãi suất cơ bản. Hiện lãi suất cho vay VNĐ tăng làm tăng chi phí trong hoạt động sản xuất kinh doanh & giảm lợi nhuận công ty

Năm qua, việc kinh doanh sản xuất của công ty chịu sự cạnh tranh khốc liệt của các nhà đầu tư trong & ngoài nước. Giá cả vật tư nhập khẩu tăng vọt trong khi nguyên vật liệu cho sản xuất chủ yếu là nhập khẩu làm tăng giá thành sản phẩm, giảm lợi thế cạnh tranh trên thị trường.

Dù gặp nhiều khó khăn nhưng công ty đã cố gắng hoàn thành các chỉ tiêu trước kế hoạch 30 ngày so với chỉ tiêu kế hoạch được đại hội cổ đông giao, trong đó :

- Tổng doanh thu năm 2010 thực hiện 300,197 tỉ đồng đạt 113,28% kế hoạch năm và bằng 119,07% so cùng kỳ.

- Lợi nhuận trước thuế năm 2010 thực hiện  8,543 tỉ đồng – vượt 13,91 % so kế hoạch năm.

- Thu nhập bình quân 4.200.000 đồng/ người/ tháng, đạt 105% so kế hoạch năm và bằng 107,69% so cùng kỳ.

Đây là sự phấn đấu cao độ trong bối cảnh thị trường tiếp tục diễn biến phức tạp cực kỳ khó khăn.

Đạt được những kết quả đó, trước hết do sự chỉ đạo và hổ trợ các mặt kịp thời từ đơn vị mẹ Tổng Công Ty Thương Mại Sài Gòn (SATRA) và các doanh nghiệp thành viên;  sự đoàn kết thống nhất hành động của đội ngũ cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ công ty và sự phấn đấu không ngừng nâng cao năng suất lao động của tập thể người lao động luôn sáng kiến cãi tiến kỹ thuật làm cho sản phẩm của công ty không ngừng hoàn thiện theo đòi hỏi của khách hàng.

Song song đó vai trò vị trí của tổ chức công đoàn và chi đoàn thanh niên cộng sản công ty cũng thể hiện rõ nét, không chỉ đơn thuần ở bề nổi phong trào mà các biện pháp nội dung triển khai đều gắn liền với hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty;  thường xuyên phát động thi đua đẩy mạnh năng suất, nâng cao chất lượng sản phẩm.

Năm 2010, Công Đoàn công ty đạt được danh hiệu Công đoàn vững mạnh xuất sắc, trong đó có một cá nhân được vinh dự nhận giải thưởng Tôn Đức Thắng.

Chi Đoàn thanh niên đạt danh hiệu Chi đoàn xuất sắc, trong đó có một cá nhân đoạt giải thưởng Nguyễn văn Trỗi và danh hiệu Thanh niên tiêu biểu Thành phố.

**B- MỤC TIÊU VÀ NHIỆM VỤ CỤ THỂ :**

**1- Mục tiêu :** Phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng doanh thu bán hàng và dịch vụ tăng trưởng trên .

**2- Nhiệm vụ cụ thể :**

- Tổng doanh thu : 328 tỉ đồng tăng 9,26% so với TH 2010.

- Lợi nhuận : 10,8 tỉ đồng tăng 26,42 % so với TH 2010.

**C. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHÍNH YẾU  :**

  Để đạt được kết qua đó, công ty tiếp tục phát huy các giải pháp kỹ thuật công nghệ; đẩy mạnh phát triển mặt hàng, thị trường; thực hiện các biện pháp tài chính; đẩy mạnh công tác quản lý, đào tạo nhân sự và quản trị vật tư.

**1- Về công tác kỹ thuật – công nghệ** :

- Tập trung khai thác tốt năng lực thiết bị máy móc hiện có:  tăng công suất máy móc thiết bị, sử dụng đúng công suất khả dụng của máy, nổ lực tăng công suất công đoạn sau in.

- Cải tiến qui trình sản xuất, nâng cao năng suất lao động, giao kịp nguồn hàng.

- Không ngừng nghiên cứu, khai thác các loại vật liệu mới nhằm ổn định nguồn vật tư cho sản xuất. Tích cực phát triển dòng sản phẩm mới sử dụng công nghệ ghép khô như túi retort, túi đựng chất lỏng, túi đựng thực phẩm có dầu mỡ, túi đựng hóa chất.

- Tiếp tục hoàn thiện tiêu chuẩn kỹ thuật về kết cấu của các sản phẩm công ty sản xuất.

**2- Về** **việc đẩy mạnh phát triển mặt hàng, thị trường** :

- Đa dạng hóa các mặt hàng sản xuất, kinh doanh đẩy mạnh doanh thu. Phấn đấu đưa vào khai thác dòng sản phẩm mới túi màng ghép & màng nông ngư nghiệp khổ lớn.

- Tiếp tục triển khai việc bố trí nhân viên  công ty tại nơi đang sử dụng màng nông nghiệp của công ty sản xuất để làm tốt dịch vụ chăm sóc khách hàng, giữ vững & phát triển nguồn hàng hiện có, đồng thời nổ lực phấn đấu phát triển khách hàng mới.

- Tăng cường nhân lực đẩy mạnh công tác tiếp thị, phát triển thị trường xuất khẩu để tạo nguồn vốn ngoại tệ cho hoạt động nhập khẩu hàng hóa.

- Tiến hành các chiến dịch quảng bá sản phẩm, mở rộng thị trường màng phủ nông nghiệp & màng lót hồ ở các tỉnh phía bắc, màng nhà kính ở miền tây nam bộ & tây nguyên.

- Đẩy mạnh liên kết với các đơn vị trong Satra.

**3- Về tài chính :**

- Tích cực tìm kiếm các nguồn vốn vay với chi phí thấp để hổ trợ cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Lựa chọn đồng tiền vay thích hợp từng thời điểm, phòng ngừa rủi ro tỷ giá biến động.

- Xây dựng định mức dự trữ nguyên vật liệu, thành phẩm, bán thành phẩm hợp lý; thúc đẩy thu hồi công nợ; tiết kiệm chi phí; tăng vòng quay vốn.

**4- Về công tác quản lý :**

- Liên tục cải tiến hệ thống quản lý chất lượng, không ngừng nâng cao năng suất lao động, hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh và năng lực cạnh tranh của công ty.

- Tổ chức điều phối sản xuất thật tốt, tăng ca kíp, sử dụng hết công suất khả dụng của máy, đảm bảo tiến độ giao hàng.

**5- Về công tác đào tạo nhân sự :**

- Tiếp tục hoàn thiện các chính sách đối với nguồn nhân lực của công ty như chính sách tuyển dụng, chính sách động viên khen thưởng & các chính sách liên quan đến việc thu hút nguồn nhân lực có chất lượng cao.

- Cập nhật các lớp nâng cao nghiệp vụ & tổ chức cho nhân viên các phòng tham gia.

- Thường xuyên tổ chức các lớp nâng cao tay nghề cho anh em thợ, đào tạo bổ sung lực lượng thợ, đảm bảo nguồn nhân lực tổ chức sản xuất đạt hiệu quả.

**6- Về công tác cung ứng vật tư :**

- Tăng cường hoạt động theo dõi, kiểm tra kiểm soát, quản lý các diễn biến của thị trường hàng hóa để chủ động xử lý những phát sinh nhằm đảm bảo tốt nguồn vật tư cung ứng kịp thời cho sản xuất.

- Thường xuyên tìm nguồn vật tư mới có đặc tính kỹ thuật đáp ứng yêu cầu sản xuất, giá cả cạnh tranh nhằm hạ giá thành, tăng lợi nhuận công ty.

**III/. BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC :**

Căn cứ báo cáo tài chính năm 2010 của Công ty cổ phần Bao Bì Sài gòn lập ngày 08/02/2010 đã được kiểm toán bởi Cty TNHH Dịch Vụ Tư Vấn Tài Chính Kế Toán Và Kiểm Toán Nam Việt (AASCN) ngày  28/03/2011 những nội dung tóm tắt như sau :

**1- Khả năng sinh lời, khả năng thanh toán :**

a- Một số chỉ tiêu về khả năng thanh toán :

- Khả năng thanh toán hiện hành : 2,26 lần

- Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn : 1,73 lần

- Khả năng thanh toán nhanh : 0,20 lần

b- Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản sau :

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần : 2,47 %

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản : 4,07 %

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Vốn điều lệ : 7,30 %

**2- Tình hình hoạt động và kết quả kinh doanh :**

a- Bảng cân đối kế toán :

                                                                                                                        ÑVT : VNÑ

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **NỘI DUNG** | **31/12/2009** | **31/12/2010** |
| **I** | **Tài sản ngắn hạn** | **75.461.911.936**  | **101.582.472.789**  |
| 1 | Tiền và các khoản tương đương tiền |          5.550.591.127  | 31.372.876.580  |
| 2 | Các khoản phải thu ngắn hạn |        25.663.039.641  | 29.502.293.738  |
| 3 | Hàng tồn kho |        41.606.481.496  | 40.152.971.525  |
| 4 | Tài sản ngắn hạn khác |          2.641.799.672  | 554.330.946  |
| **II** | **Tài sản dài hạn** | **68.002.098.148**  | **66.806.088.385**  |
| 1 | Tài sản cố định |        55.372.496.059  |       60.161.661.985  |
|   | *Tài sản cố định hữu hình* | *48.572.001.504*  | *53.859.692.869*  |
|   | *Tài sản cố định vô hình* | *6.470.021.628*  | *6.301.969.116*  |
|  | *Chi phí xây dựng cơ bản dở dang* | *330.472.927*  |  |
| *2* | Các khoản đầu tư tài chính dài hạn |        11.541.150.000  | 6.641.426.400  |
| 3 | Tài sản dài hạn khác |          1.088.452.089  | 3.000.000  |
| **III** | **TỔNG CỘNG TÀI SẢN** | **143.464.010.084**  | **168.388.561.174**  |
| **IV** | **Nợ phải trả** | **51.568.680.067**  | **66.511.384.172**  |
| 1 | Nợ ngắn hạn |        43.984.564.434  | 52.749.653.285  |
| 2 | Nợ dài hạn |          7.584.115.633  | 13.761.730.887  |
| **V** | **NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU** | **91.895.330.017**  | **101.877.177.002**  |
| 1 | Vốn chủ sở hữu | 89.597.190.794  | 99.649.796.851  |
|  | *Vốn đầu tư của chủ sở hữu* | *85.000.000.000*  | *85.000.000.000*  |
|  | *Thặng dư vốn cổ phần* | *9.128.014*  | *9.128.014*  |
|  | *Chênh lệch tỷ giá hối đoái* |  | *99.812.325*  |
|  | *Quỹ đầu tư phát triển* | *1.516.154.366*  | *1.774.769.868*  |
|  | *Quỹ dự phòng tài chính* | *485.753.391*  | *725.369.659*  |
|  | *Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối* | *2.586.155.023*  | *12.040.716.985*  |
| 2 | Nguồn kinh phí và qũy khác |          2.298.139.223  | 2.227.380.151  |
|  | *Qũy khen thưởng và phúc lợi* | *2.298.139.223*  | *2.227.380.151*  |
| **VI** | **TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN** | **143.464.010.084**  | **168.388.561.174**  |

b- Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2010 :

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Nội dung** | **ĐVT** | **Nghị quyết ĐHCĐ** | **Kết quả****Thực hiện** | **So sánh %** |
| 1 | Tổng thu nhập | Triệu đ | 265.000 | 300.197 | 113,28% |
| 2 | Tổng lợi nhuận trước thuế | Triệu đ | 7.500 | 8.543 | 113,91% |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN | Triệu đ | 6.870 | 7.360 | 107,14% |
|   | (đã loại trừ chi phí ko hợp lý, hợp lệ) |   |   |   |
| 4 | Thu nhập trên mỗi cổ phần | đ | 808 | 866 | 107,18% |

Hiệu quả hoạt động kinh doanh trong niên độ 2010 của Cty so với Nghị quyết Đại đội đồng cổ đông đề ra, cụ thể :

- Doanh thu  300.197 tỷ đồng, đạt  113,28 %; vượt  35.197 tỷ đồng.

- Lợi nhuận  7.360 tỷ đồng; đạt  107,14 %.

- Thu nhập trên mỗi cổ phiếu 866 đ/cp, đạt 107,18 %.

c- Tình hình phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2010 :

- Tổng lợi nhuận trước thuế TNDN :                                                 8.543.422.715 đ

- Thuế thu nhập doanh nghiệp (được miễn) :                                  1.182.947.685 đ

- Lợi nhuận sau thuế :                                                                         7.360.475.030 đ

- Lợi nhuận chưa phân phối năm 2009 chuyển sang :                   1.321.915.065 đ

- Phân phối như sau :

Quỹ dự phòng tài chính :                                                         418.098.661 đ

Qũy khen thưởng :                                                                   836.197.323 đ

Quỹ đầu tư phát triển :                                                         1.156.614.192 đ

Trong đó:Bổ sung từ thuế TNDN được miễn giảm năm 2010: 320.416.869 đ

Quỹ thưởng ban điều hành                                                      160.000.000 đ

Dự kiến chi trả cổ tức :     5.950.000.000 đ

Lợi nhuận chuyển sang năm 2011    : 161.479.919 đ

(Nếu sau này cơ quan thuế quyết toán, số liệu có thể thay đổi)

**3- Cơ cấu cổ đông :**

Cơ cấu cổ đông và sở hữu cổ phần của cổ đông tại Công ty như sau :

| **STT** | **ĐỐI TƯỢNG** | **SỐ CỔ PHIẾU****SỞ HỮU**  | **TỶ LỆ/VCĐ****(%)** |
| --- | --- | --- | --- |
| 1 | **Tổ Chức** |  |  |
|   | Trong nước | **7.886.900** | **92,78%** |
|   | Nước ngoài | / | / |
| 2 | **Cá nhân** |  |  |
|   | Trong nước | **613.100** | **7,22%** |
|   | Nước ngoài | / | / |
|   | **Tổng :** | **8.500.000 CP** | **100%** |

**4- Kết luận :**

- Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý trên khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Cty. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành đã có mối quan hệ phối hợp thực hiện quyền hạn và trách nhiệm theo quy định của pháp luật, điều lệ công ty, từng bước xây dựng và đưa Cty phát triển.

- Trong thời gian tới Cty cần khắc phục và đẩy nhanh những công việc còn tồn đọng trong niên độ 2010 chưa thực hiện hay thực hiện chưa hoàn chỉnh góp phần đưa sản xuất tăng trưởng và phát triển.

**IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH :**

Đã được kiểm toán bởi Cty TNHH Dịch Vụ Tư Vấn Tài Chính Kế Toán Và Kiểm Toán Nam Việt (AASCN) ngày 28/03/2011 gửi đính kèm, gồm có:

- Bảng cân đối kế toán

- Báo cáo kết quả kinh doanh

- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ

- Thuyết minh báo cáo tài chính

- Các biểu mẫu quy định khác

**V. BẢN GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN:**

Báo cáo kiểm toán của Cty TNHH Dịch Vụ Tư Vấn Tài Chính Kế Toán Và Kiểm Toán Nam Việt (AASCN) ngày 28/03/2011.

**VI. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ :**

     **1- Cơ cấu tổ chức của Công ty :**

| **THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ** |
| --- |
| **Chủ tịch HĐQT** | Ông **Trần Thành Nam** |
| Ủy viên | Ông Nguyễn Minh Đức |
| Ủy viên | Ông Nguyễn Huỳnh Nghị |
| Ủy viên | Ông Trần Thanh Tú |
| Ủy viên | Bà Bùi Thị Diệu |
| **BAN KIỂM SOÁT** |
| **Trưởng Ban kiểm soát** | Ông **Lê Minh Tuấn** |
| Kiểm soát viên | Ông Phạm Thành Đông |
| Kiểm soát viên | Bà Lê Thị Ngọc Định |
| **BAN ĐIỀU HÀNH** |
| **Tổng giám đốc** | Ông **Nguyễn Minh Đức** |
| Phó Tổng giám đốc | Ông Nguyễn Huỳnh Nghị |
| Phó Tổng giám đốc | Ông Lê Phương Nam |
| Kế toán trưởng | Ông Nguyễn Phúc Thành |

**2- Nhân sự Công ty :**

Tính đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2010, tổng số cán bộ công nhân viên trong toàn Công ty là  243 người. Cụ thể:

Phân theo trình độ :

 - Trên Đại học:     /    người

 - Đại học:   43  người

- Cao đẳng và Trung cấp: 42  người

- Phổ thông TH, CS: 158  người

**PHỤ LỤC**

**1.**      Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0301714946 đăng ký thay đổi lần ba ngày 14/07/2010.

**2.**      Điều lệ hiện hành của Công ty CP Bao Bì Sài Gòn (sửa đổi ngày 24/04/2008).

**3.**      Báo cáo tài chính năm 2010 (đã kiểm toán).

|  |  |
| --- | --- |
|   | **TP. HCM, ngày 14 tháng 09 năm 2011****CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ SÀI GÒN****CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ****( Đã Ký)** **TRẦN THÀNH NAM** |
|   |  |